

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 22/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Bình
- Bà Hà Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khánh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn H - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Bá H**; Sinh ngày 10/01/1984 tại xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi thường trú: Thôn Trung Nam, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Bá Hải và bà Vũ Thị Sáng; Có vợ Nguyễn Thị Hiền, và con 03, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 28/02/2024 chuyển tạm giam; Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Trần Ngọc N**; Sinh ngày 30/3/1987 tại xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi thường trú: Thôn 1, xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Sơn và bà Lê Thị H; Có vợ Trịnh Thị Điệp, và con 03, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/3/2012 bị Công an phường Cát Linh thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm An ninh trật tự và an toàn xã hội 1.500.000đ, bị cáo đã nộp tiền xử phạt ngày 07/7/2013; Ngày 15/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 30/11/2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 28/02/2024 chuyển tạm giam; Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

- Anh Mã Xuân H; Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Quyết Tiến 1, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh Lê Công H; Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Hồi 01 giờ 10 phút ngày 22/02/2024, Tổ công tác Công an huyện Thường Xuân đang thực hiện nhiệm vụ tại thôn Thống Nhất 2, xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân thì phát hiện Đào Bá H sinh năm 1984, trú tại thôn Trung Nam, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân đang đi bộ trên đường và cầm trên tay bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Khi thấy Tổ công tác, H ném bao thuốc lá xuống đường, Tổ công tác yêu cầu H nhặt vớ bao thuốc lá lên, kiểm tra bên trong gói thuốc lá có 01 gói ni lông trong suốt chứa chất bột màu trắng ngà nghi là ma túy. H khai chất bột trong gói ni lông là ma túy loại heroin vừa mua ở thành phố Hải Phòng đem về bán cho các con nghiện và sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ số ma túy và 01 điện thoại OPPO A3s màu đen được lắp số sim 0973.221.325.

Quá trình điều tra xác định được N sau:

Vào hồi 06 giờ 58 phút ngày 21/02/2024, Đào Bá H gọi điện thoại từ số điện thoại 0973.221.325 của H đến số 0822.777.680 của Mã Xuân H sinh năm 1995, trú tại thôn Quyết Tiến 1, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân hỏi H có mua ma túy không, nếu mua thì chuyển tiền trước để H mua về bán lại cho H; H đồng ý và chuyển số tiền 1.000.000đ từ tài khoản số 6512887444 tại ngân hàng BIDV của H vào tài khoản 030079164468 tại Ngân hàng Samcombank của H. Tiếp theo khoảng 8 giờ cùng ngày, H gọi đến số điện thoại 0386.975.560 của Trần Ngọc N, sinh năm 1987, trú tại Thôn 1, xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, H nói chuẩn bị đi xe khách ra thành phố Hải Phòng mua ma túy, H rủ N góp tiền mua ma túy về bán kiếm lời, được lợi nhuận bao nhiêu thì cả hai chia nhau, N đồng ý và đi gặp H và đưa cho H số tiền 2.700.000 đồng. Sau đó H tiếp tục gọi đến số điện thoại 0968.204.984 của Lê Công H, sinh năm 1992, trú tại thôn 1, xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, H nói với H có mua ma túy không, nếu mua thì chuyển tiền trước để H đi mua về bán lại cho H, H đồng ý, sau đó H đưa trực tiếp cho H 1.000.000đ.

Khoảng 8 giờ ngày 21/02/2024 H bắt xe khách đến bến xe Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, mua một gói ma túy với giá 2.000.000đ của một người đàn ông tên là Thành Nng không biết địa chỉ nhà, tại bờ sông Bạc. Sau khi mua được ma túy H bắt xe khách về đến thôn Thống Nhất 2, xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân thì bị Tổ công tác Công an huyện Thường Xuân phát hiện bắt và thu giữ 01 gói ma túy loại Heroin N đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra còn xác định ngoài lần mua bán ma túy nêu trên Đào Bá H còn có các lần mua bán ma túy N sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 18/02/2024 khi H đang ở nhà thì Mã Xuân H sử dụng số điện thoại số 0822.777.680 gọi điện đến số 0973.221.325 của H để hỏi mua 300.000đ ma túy loại Heroine, H đồng ý, sau đó H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36M1-09890 đi từ nhà H đến nhà H ở thôn Quyết Tiến, xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân đưa cho H 01 gói ma túy loại Heroine, còn H đưa cho H 300.000đ, sau khi mua được ma túy H sử dụng hết. Vào khoảng 10 giờ ngày 19/02/2024, khi H đang ở nhà thì Trần Ngọc N sử dụng số điện thoại 0386.975.560 gọi đến số điện thoại của H hỏi mua ma túy loại Heroine với số tiền 600.000 đồng, H đồng ý, sau đó H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36M1-09890 đi từ nhà H đến chỗ N đang làm ở Công ty giày da thuộc thôn Thống Nhất 3, xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân, H đưa cho N 01 gói ma túy còn N đưa

cho H 600.000 đồng. Nguồn gốc số ma túy H bán cho H và N là H mua của một người đàn ông không quen biết ở thành phố Hải Phòng vào ngày 17/02/2024 với số tiền 1.600.000đ; sau khi mua được ma túy, H đem về nhà sử dụng một phần, phần còn lại bán cho H và N.

Ngày 22/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định trưng cầu giám định số 87/QĐ-ĐCSKT-MT, giám định đối với số ma túy thu giữ vào ngày 21/02/2024 của Đào Bá H. Tại Bản kết luận giám định số 713/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột trắng ngà trong phong bì niêm phong ký H M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 3,114g, loại Heroine.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận bị truy tố về hành vi “*mua bán trái phép chất ma túy*” N nội dung cáo trạng là đúng.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSTX ngày 18/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố bị cáo Đào Bá H về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS; bị cáo Trần Ngọc N về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1, Điều 251 của BLHS.

Đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án, đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 50, 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Đào Bá H. Áp dụng: khoản 1, Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 50, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Trần Ngọc N. Đề nghị về hình phạt đối với các bị cáo, cụ thể N sau:

- Bị cáo Đào Bá H từ 07 năm 6 tháng đến 8 năm tù.
- Bị cáo Trần Ngọc N từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy phong bì chứa ma túy sau giám định và các sim số điện thoại mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu sung quỹ Nhà nước đối xe mô tô, điện thoại và các tài sản có giá trị khác của các bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội. Truy thu số tiền hưởng lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với bị cáo Đào Bá H.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Đào Bá H và Trần Ngọc N không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận tội, ăn năn hối cải với

hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo được sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Đào Bá H và Trần Ngọc N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, N lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai nhận phù hợp với với Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Các bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người đúng tội; không oan, sai. N vậy hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 01 giờ 10 phút ngày 22/02/2024, tại thôn 2, xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, tổ tuần tra Công an huyện Thường Xuân bắt quả tang Đào Bá H đang tàng trữ trái phép 3,114g, loại Heroine nhằm mục đích bán kiếm lời. Cũng trong ngày 22/02/2024 Trần Ngọc N đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân khai nhận đưa số tiền 2.700.000đ cho H ra thành phố Hải Phòng mua ma túy Heroine về bán kiếm lời và sử dụng.

Ngoài lần mua ma túy trên, ngày 18/02/2024 Đào Bá H còn bán cho Mã Xuân H 01 gói ma túy Heroine với số tiền 300.000đ tại nhà H và ngày 19/02/2024 bán cho Trần Ngọc N 03 gói ma túy Heroin với số tiền 600.000đ tại công ty dệt da thuộc thôn 3, xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

N vậy hành vi trên của bị cáo Đào Bá H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; Bị cáo Trần Ngọc N đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” N trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về vai trò, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo phạm tội không có sự phân công cụ thể, trong đó bị cáo Đào Bá H là người khởi xướng và trực tiếp đi mua ma túy tại

thành phố Hải Phòng về bán kiếm lời, do đó H giữ vai trò chính trong vụ án. Trần Ngọc N cùng góp tiền cho H đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời do đó N phải chịu trách nhiệm với vai trò thấp hơn.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện hủy hoại sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy và cũng biết hành vi mua bán ma túy bị nghiêm cấm, song do ham hưởng lợi bất chính, ý thức chấp hành pháp luật kém nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về Nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo Đào Bá H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Đối với bị cáo Trần Ngọc N, tuy không có tiền án, tiền sự Nng nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 07/7/2013 bị cáo N đã bị xử phạt vi phạm hành chính về ANTT và ATXH với số tiền 1.500.000đ; Ngày 15/9/2017 bị cáo N bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đào Bá H và Trần Ngọc N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo N sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt đối với các bị cáo: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng N nhân thân, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để đảm bảo tác dụng giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo khác đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen nhãn H OPPO A3s đã qua sử dụng; 01 xe mô tô Sirius biển kiểm soát 36M1-098.90 thu giữ của Đào Bá H; 01 điện

thoại nhả H POCO M5 màu đen, thu giữ của Trần Ngọc N. Đây là các tài sản có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong sau giám định còn lại 3,050g, chất bột màu trắng dạng cục vụn. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Vũ Tiến Đạt và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Đây là khối lượng ma túy sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số sim 0973.221.325 thu giữ của Đào Bá H và số sim 0386.975.560 thu giữ của Trần Ngọc N. Đây là các thẻ sim số điện thoại liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về số tiền bị cáo H đã thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cần truy thu nộp sung quỹ Nhà nước, cụ thể N sau: Số tiền đi mua ma túy ngày 21/02/2024 còn lại là: 2.700.000đ; Số tiền bán ma túy cho H ngày 18/02/2024: 300.000đ; Số tiền bán ma túy cho N ngày 19/02/2024: 600.000đ, tổng số tiền thu lợi bất chính là 3.600.000đ (*Ba triệu, sáu trăm nghìn đồng*).

[7] Các tình tiết khác của vụ án:

- Đối với Mã Xuân H và Lê Công H, ngày 21/02/2024, H và H đã đưa mỗi người với số tiền 1.000.000đ cho H để đi mua ma túy về sử dụng, chưa kịp giao ma túy cho H và H thì H bị bắt; quá trình điều tra H khai số ma túy trên mua về chia nhỏ bán cho các đối tượng nghiện khác nên H cũng chưa biết bán cho H và H cụ thể là bao nhiêu. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Mã Xuân H và Lê Công H.

- Đối với người đàn ông tên là Thành bán ma túy Heroine cho Đào Bá H ở thành phố Hải Phòng ngày 21/02/2024, H chỉ biết tên Thành, không biết tuổi, địa chỉ nhà và số điện thoại ở đâu. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

- Đối với người đàn ông không rõ danh tính bán ma túy cho Đào Bá H vào ngày 17/02/2024, do H không biết tuổi, địa chỉ nhà và số điện thoại ở đâu. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 50, 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Bá H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 17; Điều 50, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Ngọc N.

- **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Đào Bá H và Trần Ngọc N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- **Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Đào Bá H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 22/02/2024.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 22/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- **Về biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, Điều 106, Điều 129 và Điều 130 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì hoàn trả sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Vũ Tiến Đạt và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ Các thẻ sim số: 0973.221.325 thu giữ của Đào Bá H và số sim 0386.975.560 thu giữ của Trần Ngọc N.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô Sirius biển kiểm soát 36M1-098.90 và 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn H OPPO A3s đã qua sử dụng, thu giữ của Đào Bá H; 01 (một) điện thoại nhãn H POCO M5 màu đen, thu giữ của Trần Ngọc N.

(Vật chứng được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa).

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 3.600.000đ (ba triệu, sáu trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Đào Bá H.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Bá H và Trần Ngọc N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS H. Thường Xuân;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Thường Xuân;
- Cơ quan THAHS Công an H. Thường Xuân;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Long